

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 27-3-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Th, ông L

-Thư ký phiên tòa: Bà T - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Q - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: A, sinh năm 1997, tại Bình Phước; nơi thường trú:, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phùng Mộng Hùng, sinh năm: 1952 và bà Đ (đã chết); có vợ: Nh, sinh năm .. và 01 người con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Ngày 03/3/2023 phạm tội mới, bị bắt tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước)

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bà Ph, sinh năm 1974; nơi cư trú: phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Ng, sinh năm 1999; nơi cư trú:, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

- Bà N, sinh năm 1976; nơi cư trú khu phố Tân Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/11/2022, A điều khiển xe mô tô Honda Wave biển số 93P2 – 696.16 (xe A mượn của anh B) đến tiệm tạp hóa “Yến N” thuộc khu phố Phước Hòa, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do chị Ph làm chủ tiệm để mua đồ dùng cá nhân. Trong lúc mua đồ tại tiệm tạp hóa lợi dụng lúc chị Tuyền chủ quán không để ý A nảy sinh ý định lấy trộm tài sản trong quán bán lấy tiền mua sữa cho con, A quan sát lúc chị Tuyền bận bán hàng không để ý lấy trộm bình ny lon bên trong có 10 cây thuốc lá loại 555 Việt Nam do Công ty trách nhiệm hữu hạn liên doanh VINA – BAT sản xuất mỗi cây gồm 10 gói, 10 cây thuốc tổng cộng 100 gói. Sau khi lấy trộm được thuốc lá, A điều khiển xe mang 10 cây thuốc lá đến tiệm tạp hóa “Đức H” do chị N làm chủ tiệm, địa chỉ khu phố Tân Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước bán với giá 3.000.000 đồng. Số tiền này A mua sữa cho con hết 1.000.000 đồng, gửi cho con riêng của A, sinh năm 2017 số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi chị Tuyền phát hiện mất tài sản nên đến công an phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước trình báo sự việc. Qua trích xuất hình ảnh camera tại quán tạp hóa “Yến Nhi” của chị Tuyền, công an mời A làm việc. A đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 12/12/2022, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự có bản kết luận định giá tài sản số 103/KLĐG kết luận: 10 cây thuốc lá loại 555 Việt Nam do Công ty trách nhiệm hữu hạn liên doanh VINA – BAT sản xuất còn nguyên bao bì ny lông đóng gói trị giá 3.650.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 43/CTr-VKS ngày 09/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo A về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, b, s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt A mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa: Bị cáo A xác nhận nội dung Bản cáo trạng là đúng với hành vi bị cáo thực hiện, **không tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; **người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại gì**. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 43/CTr-VKS ngày 09/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản kiểm tra bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tài sản, đồ vật, kết luận điều tra, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa; thấy phù hợp về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/11/2022, A lén lút vào tiệm tạp hóa “Yến N” tại phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do bà Ph làm chủ, lấy trộm 10 cây thuốc lá loại 555 Việt Nam của Công ty trách nhiệm hữu hạn liên doanh VINA – BAT sản xuất, sau đó mang đi bán tại tiệm tạp hóa “Đức H được 3.000.000đồng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt được Hội đồng định giá kết luận có giá trị là 3.650.000 đồng.

A là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự nên nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi mà cố tình thực hiện, thể hiện sự xem thường pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người bị hại là khách thể được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại và đã hoàn trả lại tiền cho bà N do vậy chưa gây thiệt hại gì về tài sản.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi và hậu quả bị cáo gây ra cho xã hội, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân cần xét xử bị cáo A một mức án nghiêm.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng.

Ngoài ra, trong quá trình được tại ngoại, bị cáo không nhận thấy sai lầm mà tiếp tục thực hiện nhiều lần hành vi trộm cắp tài sản, nhưng do những hành vi phạm tội sau được thực hiện sau khi đã có quyết định khởi tố vụ án và kết luận điều tra của lần phạm tội trước nên không nhập giải quyết chung trong cùng một vụ án.

[3] Đối với ông Ng là người cho bị cáo A mượn xe mô tô biển số 93P2-696.16 nhưng không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên không đặt vấn đề xử lý.

[4] Trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án:

- 10 cây thuốc lá loại 555 Việt Nam do Công ty trách nhiệm hữu hạn liên doanh VINA – BAT sản xuất còn nguyên bao bì ny lông đóng gói, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lại cho bị hại Ph; Số tiền 3.000.000đồng bán thuốc lá đã nhận của bà N bị cáo đã hoàn trả lại cho bà N. Bị hại Ph và bà N không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

-01 xe mô tô biển số 93P2-696.16 đã trả lại cho ông Ng không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng như đã nhận định trên, nên áp dụng dưới khung Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo pA chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt A 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Trách nhiệm dân sự và vật chứng: Không ai yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
đã ký

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.